

Số: /KH-STP

Tây Ninh, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2018**

Thực hiện quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, căn cứ vào tình hình thực tế, đặc thù của cơ quan, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2018 với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Sở Tư pháp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chú trọng nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công nhằm góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh, phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh xã hội ở địa phương.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính ở ba lĩnh vực trọng điểm là cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cải cách tài chính công.

**II. CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của toàn thể công chức, viên chức, người lao động (CCVC-LĐ) thuộc Sở, tham gia tích cực công tác cải cách hành chính. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; nêu gương điển hình những cán bộ, công chức có sáng kiến cải cách hành chính, tận tâm, tận tụy phục vụ nhân dân; đồng thời thông tin những CCVC-LĐ vi phạm đạo đức, vi phạm kỷ luật hành chính trong thi hành công vụ.

Khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, chất lượng giải quyết TTHC trong một số lĩnh vực theo Kế hoạch số 5198/QĐ-BNV ngày 28/9/2017 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch xây dựng đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 và Quyết định 2640/QĐ-BNV ngày 10/10/2017 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với

sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 2945/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014 - 2020.

Tổ chức thực hiện hiệu quả và thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Thực hiện nghiêm Chi thị số 05/CT-UBND ngày 06/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu quả thời gian làm việc tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện đúng quy định về chế độ thông tin, báo cáo; đề xuất cấp có thẩm quyền các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, xử lý các vấn đề còn hạn chế.

## **2. Cải cách thể chế**

Triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương liên quan đến lĩnh vực tư pháp và các văn bản thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 để đưa vào thực hiện trong toàn ngành.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác văn bản tại Sở, đồng thời theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành tỉnh thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả chương trình công tác văn bản đã đề ra; thực hiện thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh đảm bảo kịp thời và có chất lượng.

Thường xuyên thực hiện chức năng rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc công bố hết hiệu lực theo thẩm quyền; phát hiện các văn bản có dấu hiệu vi phạm pháp luật, kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Duy trì thực hiện cập nhật văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành.

Kiểm tra, hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thành phố trong việc thực hiện kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

Tiếp tục thực hiện việc công bố, công khai, minh bạch và niêm yết tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết ngành Tư pháp tại Sở, UBND cấp huyện và cấp xã (niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả).

Thường xuyên rà soát quy định, TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tư pháp để phát hiện kịp thời các TTHC đang gây cản trở, khó khăn, phức tạp, phiền hà ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân để đề

ngộ cấp có thẩm quyền loại bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc liên thông thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tại địa phương.

Tiếp tục thực hiện việc rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp. Thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

Đẩy mạnh truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC tại Sở, đặc biệt là truyền thông trong việc tuyên truyền số điện thoại đường dây nóng và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

#### **4. Thực hiện cơ chế một cửa**

Tập trung thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và có biện pháp xử lý những hạn chế, yếu kém trong giải quyết TTHC tại Sở. Tập trung thực hiện hiệu quả quy trình tiếp nhận, chuyển hồ sơ, xử lý, trình ký và trả kết quả; kiểm tra, giám sát trách nhiệm, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; sử dụng, vận hành hiệu quả một cửa điện tử tại các cơ quan, đơn vị đã được trang bị.

Bổ trí công chức, viên chức đủ năng lực, đúng chuyên môn, nghiệp vụ, có đạo đức, tác phong tốt làm việc chuyên trách tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Thực hiện đúng chế độ bồi dưỡng đối với công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Nâng cao chất lượng trong thực hiện cơ chế một cửa tại Sở Tư pháp, đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của công chức, viên chức Sở Tư pháp đạt mức 95% trở lên.

#### **5. Cải cách tổ chức bộ máy**

Tiếp tục kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy của Sở, sắp xếp, điều động, bố trí công chức, viên chức phù hợp chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, sở trường của từng công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

Xây dựng và triển khai Đề án kiện toàn tổ chức, sắp xếp lại các phòng thuộc Sở nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiện toàn tổ chức pháp chế Sở ngành, nâng cao chất lượng công tác pháp chế và thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP.

## **6. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức**

Hoàn thành việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức thuộc Sở đã được phê duyệt.

Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức theo tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức trong Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Đổi mới cách đánh giá công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021 và Đề án tinh giản biên chế của Sở.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2018; chủ động tham gia các lớp tập huấn công tác CCHC và bồi dưỡng nghiệp vụ CCHC cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thường xuyên kiểm tra công vụ; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức.

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

## **7. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tại cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015.

Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách liên quan đến việc cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập để đảm bảo công khai, minh bạch các yếu tố cấu thành giá và chuyển một số loại phí, lệ phí sang giá dịch vụ phù hợp với cơ chế thị trường.

## **8. Hiện đại hóa nền hành chính**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan, tiếp tục hoàn thiện và mở rộng các hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật, đẩy mạnh ứng dụng phục vụ người dân.

- Triển khai, sử dụng có hiệu quả, đúng quy định các hệ thống thông tin nhằm tăng cường trao đổi văn bản điện tử, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành (văn phòng điện tử, chữ ký số, hộp không giấy, thư điện tử công vụ (@tayninh.gov.vn,...)); các hệ thống thông tin phục vụ người dân (cổng thông tin điện tử, một cửa điện tử,...).

- Nâng cao chất lượng của cổng thông tin điện tử của Sở; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, dịch vụ công trực tuyến; Đảm bảo 100% TTHC được cập nhật trên cổng thông tin điện tử; ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008: Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 18/8/2014 của UBND tỉnh về việc áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018** (kèm theo phụ lục chi tiết)

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Sở, các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị để cụ thể hoá vào nhiệm vụ cho từng bộ phận và cá nhân thực hiện đạt kết quả.

Giao Chánh Văn phòng Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch đến các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; phối hợp với các phòng nghiệp vụ thuộc Sở thực hiện việc thanh tra, kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các Phòng Tư pháp, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; giúp Giám đốc Sở tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đ/v thuộc & trực thuộc Sở;
- Lưu: VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**